

Số :/BCTN-HT

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 04 năm 2011.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2010

Tên công ty đại chúng : **Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hoà Thọ**

Tên tiếng anh : HOATHO TEXTILE-GARMENT JOINT STOCK CORPORATION

Trụ sở chính : **36 Ông Ích Đường, Hoà Thọ Đông, Q.Cẩm Lệ, Đà Nẵng**

Điện thoại : 0511 3846290

Fax : 0511 3846216

Vốn điều lệ: 96.500.000.000đ

Giấy phép đăng ký kinh doanh : 0400101556 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP.Đà Nẵng cấp ngày 05/01/2011.

Mã số thuế : 040 010 1556.

I – LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1 – Những sự kiện quan trọng .

✓ Quá trình hình thành và phát triển của Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hoà Thọ:

Được thành lập từ năm 1962, tiền thân có tên là Nhà máy Dệt Hoà Thọ (SICOVINA) thuộc Công ty Kỹ nghệ Bông vải Việt Nam. Năm 1975, khi thành phố Đà Nẵng được giải phóng Nhà máy Dệt Hoà Thọ được chính quyền tiếp quản và đi vào hoạt động trở lại vào ngày 21/04/1975.

Năm 1993, đổi tên thành lập doanh nghiệp Nhà nước: Công ty Dệt Hoà Thọ theo quyết định thành lập số 241/TCLĐ ngày 24/03/1993 của Bộ Công nghiệp nhẹ.

Năm 1997, đổi tên thành : Công ty Dệt May Hoà Thọ theo quyết định số 433/QĐ-TCLĐ của Tổng Công ty Dệt May Việt Nam.

Năm 2005 chuyển thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Dệt May Hoà Thọ theo quyết định số 200/2005/QĐ-TTg ngày 08/08/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 15/11/2006 chuyển thành Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ theo quyết định số 3252/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp, và chính thức đi vào hoạt động vào ngày 01 tháng 02 năm 2007.

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ là đơn vị thành viên của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (VINATEX) và Hiệp Hội Dệt May Việt Nam (VITAX) thuộc Bộ Công thương.

Tổng diện tích: 145.000m², trong đó diện tích nhà xưởng, kho khoảng 72.000m².
Tổng số cán bộ công nhân 5.978 người, trong đó bộ phận nghiệp vụ 283 người.
Tổng công suất điện lắp đặt: 7.500 KW. Nguồn điện, khí nén, nước sạch sẵn có và dồi dào để mở rộng qui mô sản xuất.

Năm 1975 : Thành lập Nhà máy Sợi Hoà Thọ(nay là Công ty Sợi Hoà Thọ)
Địa chỉ: 36, Ông Ích Đường, Q.Cẩm Lệ, Đà Nẵng.

Diện tích nhà xưởng 24.000 m². Thiết bị hiện có gồm dây chuyền kéo sợi đồng bộ với 56.000 cọc do các nước Italia, Đức, Nhật Bản và Trung Quốc sản xuất, với số lượng lao động: 700 người. Chuyên sản xuất các loại sợi cotton chải thô: CD30, CD20,CD32, chải kỹ, sợi pha T/C, sợi polyester với các chỉ số Ne10 đến Ne46, sợi se dùng cho thị trường nội địa và xuất khẩu. Sản lượng 8.500 tấn/năm (chỉ số trung bình Ne32).

Năm 1997 : Thành lập Nhà máy May Hoà Thọ - 1.
Địa chỉ: 36, Ông Ích Đường, Q.Cẩm Lệ, Đà Nẵng.

Diện tích nhà xưởng 4.000 m². Có 10 chuyền sản xuất, lao động 791 người. Tổng số thiết bị (các loại) 710 máy, trong đó được trang bị nhiều máy chuyên dùng hiện đại. Chuyên sản xuất quần áo bảo hộ lao động, quần tây (chống nhăn) cho các khách hàng SUPREME INTERNATIONAL, HAGGAR. Sản lượng hàng năm 1.900.000 sản phẩm.

Năm 1999 : Thành lập Nhà máy May Hoà Thọ - 2.
Địa chỉ: 36, Ông Ích Đường, Q.Cẩm Lệ, Đà Nẵng.

Diện tích nhà xưởng 6.684 m². Có 11 chuyền sản xuất, lao động 1.150 người. Tổng số thiết bị (các loại) 1.176 máy, trong đó được trang bị nhiều máy chuyên dùng hiện đại. Chuyên sản xuất quần tây. Các nhãn hiệu chính đã và đang sản xuất: HAGGAR, PERRY ELLIS, NIKE. Sản lượng hàng năm 2.160.000 sản phẩm.

Năm 2002 : Thành lập Nhà máy May Hoà Thọ - 3.
Ngày 03/05/2010 giải thể sáp nhập vào Nhà máy may Hòa Thọ - 2

Năm 2001 : Thành lập Công ty May Hoà Thọ - Điện Bàn.
Địa chỉ: Điện Thắng, Điện Bàn, Quảng Nam.

Diện tích nhà xưởng 25.310 m², trong đó nhà xưởng 4.134 m². Có 14 chuyền sản xuất, lao động 687 người. Tổng số thiết bị (các loại) 762 máy, trong đó được trang bị các máy chuyên dùng hiện đại. Các nhãn hiệu chính đã và đang sản xuất: SNICKERS EUROPE AB-Thuy Điện, SUS. Sản lượng hàng năm 680.000 sản phẩm.

Năm 2002 : Thành lập Công ty May Hoà Thọ - Quảng Nam.
Địa chỉ: Thị trấn Hà Lam, Thăng Bình, Quảng Nam.

Diện tích nhà xưởng 7.580 m². Có 12 chuyền sản xuất (50 máy/chuyên), lao động 895 người. Được trang bị các máy chuyên dùng hiện đại. Chuyên sản xuất quần áo bảo hộ lao động xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, Mỹ. Khách hàng MARUBENI CORPORATION - Nhật Bản, FISHMAN. Đến ngày 30/03/2010 tiến hành cổ phần hóa và trở thành công ty con của Tổng Công ty.

Năm 2003 : Thành lập Công ty May Hoà Thọ - Hội An.
Địa chỉ: 26, Nguyễn Tất Thành, P.Tân An, Hội An, Quảng Nam.

Diện tích 22.754m² trong đó nhà xưởng 4.050 m². Có 9 chuyền sản xuất với số lao động 377 người. Tổng số thiết bị (các loại) 475 máy, trong đó được trang bị nhiều máy chuyên dùng hiện đại. Chuyên sản xuất quần áo thể thao xuất khẩu, áo jacket các nhãn hiệu đã và đang sản xuất là: KAPPA, NAUTICA, RUSSELL, PING, JANTZEN, GRAND SLAM. Sản lượng hàng năm: 420.000 sản phẩm.

Năm 2007 : Thành lập Công ty May Hoà Thọ - Duy Xuyên.

Địa chỉ: Khu công nghiệp Gò Dối, Nam Phước, Duy Xuyên, Quảng Nam.

Diện tích 7.922 m² trong đó nhà xưởng 3.980 m². Có 5 chuyên sản xuất với số lao động 307 người. Tổng số thiết bị (các loại) 307 máy, trong đó được trang bị nhiều máy chuyên dùng hiện đại. Chuyên sản xuất quần tây, sản lượng hàng năm: 490.000 sản phẩm.

Năm 2007 : Thành lập Công ty May Hoà Thọ - Đông Hà

Địa chỉ: Khu công nghiệp Nam Đông Hà, Thị xã Đông Hà, Quảng Trị.

Diện tích 30.000 m² trong đó nhà xưởng 5.000 m². Có 20 chuyên sản xuất với số lao động 831 người. Tổng số thiết bị (các loại) 826 máy, trong đó được trang bị nhiều máy chuyên dùng hiện đại. Chuyên sản xuất quần áo BHLĐ, áo jacket, sản lượng hàng năm: 1.468.000 sản phẩm.

Năm 2009 : Thành lập Công ty Cổ phần Thời trang Hoà Thọ.

Địa chỉ: 31, Phan Chu Trinh, Q.Hải Châu, Tp. Đà Nẵng.

Vốn điều lệ 2 tỉ đồng, Tổng Công ty góp 1,29 tỉ đồng, sử dụng 50 lao động. Chuyên sản xuất và kinh doanh các mặt hàng thời trang mang thương hiệu HOATHO.

Ngoài ra, Tổng Công ty còn có một số Công ty liên kết: Công ty Cổ phần Thêu Thiên Tín, Công ty TNHH May Bình Phương, Công ty TNHH May Tuấn Đạt, Công ty Cổ phần Bao bì Hoà Thọ - Quảng Đà. Và đầu tư tài chính vào một số Công ty trong ngành:

- Công ty Cổ phần Bông miền Trung	:	855.702.000 đ
- Công ty Cổ phần Bao bì Quảng Đà	:	600.000.000 đ
- Công ty Cổ phần Dệt may Phú Hoà An	:	1.600.000.000 đ
- Công ty Cổ phần KD hàng thời trang Vinatex-Hoà Thọ	:	90.739.394 đ
- Công ty Thương mại Chơn	:	750.000.000 đ
- Công ty Cổ phần may Hòa Thọ - Thăng Bình	:	500.000.000 đ

✓ **Các thành tích Tổng Công ty đã đạt được trong những năm qua:**

- ☼ Đảng bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh tiêu biểu (2003 – 2007).
- ☼ Bốn năm liên đạt Cờ thi đua của Chính Phủ 2004-2005-2006-2007.
- ☼ Bốn năm liên đạt Danh hiệu xuất khẩu uy tín 2004-2005-2006-2007.
- ☼ Bốn năm liên đạt Cúp vàng thương hiệu Việt 2004-2005-2006-2007.
- ☼ Giải thưởng Sao vàng Đất Việt 2005, 2007.
- ☼ Doanh nghiệp Dệt may tiêu biểu.
- ☼ Quả cầu vàng.
- ☼ Cúp vàng Đà Nẵng năm 2005.
- ☼ Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu 2007.
- ☼ Doanh nghiệp ASEAN được ngưỡng mộ nhất - “Honouring ASEAN’s Most Admired Enterprises”.
- ☼ Giải khuyến khích “Thực hiện tốt trách nhiệm xã hội doanh nghiệp”.
- ☼ Danh hiệu công sở văn hoá.
- ☼ Danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu về An toàn lao động năm 2008” do Bộ Lao động và TBXH tặng.

- ☀ Giải thưởng Sao Vàng đất Việt năm 2009.
- ☀ Doanh nghiệp Dệt May tiêu biểu 2009, thuộc top 10 Doanh nghiệp hàng đầu của ngành Dệt May Việt Nam.
- ☀ Cúp vàng vì sự nghiệp bảo vệ môi trường Việt Nam do Bộ Tài nguyên - Môi trường trao tặng năm 2009.
- ☀ Giải nhì toàn quốc về “Doanh nghiệp thực hiện tốt trách nhiệm xã hội” do Phòng Thương mại & Công nghiệp Việt Nam phối hợp với Bộ Lao động và TBXH tặng năm 2009.
- ☀ Giải thưởng Doanh nghiệp tiêu biểu về Phòng cháy chữa cháy năm 2009 của ngành Công Thương Việt Nam.
- ☀ Cờ thi đua xuất sắc của Chính Phủ năm 2010.
- ☀ Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương về Doanh nghiệp dệt may tiêu biểu năm 2010.
- ☀ Bằng khen của Chủ tịch Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam về Doanh nghiệp có nhiều đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển cộng đồng Doanh nghiệp Việt Nam năm 2010.
- ☀ Cờ thi đua của UBND Thành phố Đà Nẵng về thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước Thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2006-2010.
- ☀ Bằng khen của UBND Thành phố Đà Nẵng về làm tốt công tác an ninh quốc phòng năm 2010.

2- Hoạt động chính của công ty :

2.1. Lĩnh vực kinh doanh của Tổng Công ty là:

Đầu tư, sản xuất, gia công, mua bán, xuất nhập khẩu: vải, sợi, chỉ khâu, quần áo may sẵn và các loại thiết bị, nguyên phụ liệu, phụ tùng ngành dệt may. Kinh doanh nhà hàng, siêu thị tổng hợp, du lịch, vận tải, bất động sản. Xây dựng công nghiệp và dân dụng. Khai thác nước sạch phục vụ sản xuất công nghiệp và sinh hoạt. Góp vốn mua cổ phần, tham gia thị trường tiền tệ, chứng khoán và bất động sản.

2.2. Mục tiêu hoạt động của Tổng Công ty là :

a. Tổng Công ty được thành lập để huy động và sử dụng nguồn vốn trong việc sản xuất kinh doanh các sản phẩm theo ngành nghề ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

b. Xây dựng, phát triển Tổng Công ty thành một doanh nghiệp sản xuất kinh doanh đa ngành, có tiềm lực tài chính và trình độ kỹ thuật - công nghệ tiên tiến đáp ứng yêu cầu phát triển ngành Dệt May hiện đại.

c. Nâng cao hiệu quả kinh doanh nhằm tối đa hoá lợi nhuận có được của Tổng Công ty cho các cổ đông, nâng cao giá trị Tổng Công ty và không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, thu nhập cho người lao động và làm tròn nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.

d. Xây dựng Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ trở thành một trong những Trung tâm dệt may của Việt Nam và khu vực Đông Nam Á. Phát triển bền vững, hiệu quả trên cơ sở công nghệ hiện đại, hệ thống quản lý chất lượng, quản lý lao động, quản lý môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế : xanh , sạch , công khai minh bạch và thân thiện với môi trường.

II – BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị xây dựng chương trình hoạt động hàng quý, hàng năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên giám sát, kiểm tra mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty đồng thời phối hợp với Ban điều hành tổ chức, triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Hàng quý Hội đồng quản trị đều họp để đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị trong quý và đề ra giải pháp để thực hiện kế hoạch quý tiếp theo .

- Trong năm 2010: Hội đồng quản trị Tổng Công ty đã ban hành các nghị quyết và quyết định về : Ban hành chiến lược Tổng Công ty giai đoạn 2011-2020, xếp hạng các công ty/ nhà máy, chấm dứt hoạt động của Công ty may Hòa Thọ - Quảng Nam, sáp nhập nhà máy may 3 vào nhà máy may 2, đầu tư thiết bị cho công ty sợi, phân phối lợi nhuận năm 2009 tại Công ty CP Thời Trang Hòa Thọ, thành lập các Ban XD thương hiệu, Ban nghiên cứu và phát triển ngành may, góp vốn thành lập Công ty CP thương mại Chọn, trích quỹ khen thưởng năm 2009 cho Ban điều hành, điều động xe 43K – 6689 về Công ty CP thời trang Hòa Thọ và bổ sung vốn góp của Tổng công ty, nhận sáp nhập Công ty CP kinh doanh Vinatex-Hòa Thọ, dự kiến chia cổ tức năm 2010, công nhận Công ty CP may Hòa Thọ - Quảng Nam là công ty con..., và các nghị quyết quản lý khác. Việc ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục theo luật định, đảm bảo dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể.

- Năm 2011 dự kiến tăng vốn điều lệ lên 150 tỷ đồng. Trong đó: thường cổ phiếu bằng cổ tức : 9,65 tỷ đồng, phát hành cổ phiếu ra công chúng (phát hành cho người lao động có lựa chọn và cho cổ đông hiện hữu): 43,85 tỷ đồng.

- Năm 2010 doanh thu về bán hàng : 1.298 tỷ đồng đạt 123% kế hoạch, lợi nhuận thực hiện: 34,92 tỷ đồng đạt 181% kế hoạch.

Mặc dù còn có một số tồn tại do yếu tố khách quan và chủ quan trong năm 2010, nhưng Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hoà Thọ đã hoàn thành được kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, đảm bảo phát triển bền vững theo định hướng phát triển của Tổng Công ty. Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt chức năng và nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty .

- Năm 2011, năm mà kinh tế thế giới tiếp tục có những chuyển biến tích cực, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng dự báo sẽ thấp hơn so với năm 2010. Điều này sẽ dẫn đến nhu cầu nhập khẩu hàng may mặc của một số nước, khu vực sẽ giảm. Trong khi nguồn cung sẽ tăng cao do việc phục hồi nền kinh tế của một số quốc gia có thể mạnh trong ngành công nghiệp dệt may. Sự cạnh tranh trong việc phát triển thị trường, thu xếp các đơn hàng sẽ trở nên khốc liệt. Giá cả nguyên phụ liệu, điện, xăng dầu, lãi vay ngân hàng có xu hướng tiếp tục tăng trong năm 2011. Do vậy, Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành đã đưa ra những phương hướng cụ thể, các giải pháp lớn để Tổng Công ty hoàn thành các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tiền lương trong năm 2011, cụ thể như sau:

- Doanh thu thuần	:	1.600.000.000.000đồng
- Kim ngạch xuất khẩu	:	75 triệu USD
- Thu nhập bình quân người lao động	:	03 triệu đồng/người/tháng
- Lợi nhuận	:	26,67 % vốn điều lệ
- Cổ tức	:	20%.

III – BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010:

Đơn vị tính : đồng

TT	Diễn giải	Thực hiện 2010	Kế hoạch 2011	Tỉ lệ (%)
1	2	3	4	5 = 4 / 3
1	Doanh thu thuần	1.298.000.000.000	1.600.000.000.000	123,27%
2	Thuế GTGT	31.886.000.000	33.000.000.000	103,49%
3	Lợi nhuận trước thuế	34.910.000.000	40.000.000.000	114,58%
4	Thuế TNDN	Được miễn	2.000.000.000	100,00%
5	Vốn điều lệ	96.500.000.000	150.000.000.000	155,44%
6	Lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ	36,18%	26,67%	73,71%
7	Lao động bình quân (người)	5.730	6.300	109,95%
8	TN bình quân (đồng/người/tháng)	2.600.000	3.000.000	115,38%

- Giá trị sổ sách của báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2010 là: 588.276.439.812 đồng.
- Tổng số cổ phiếu là cổ phiếu phổ thông đến 31/12/2010 là : 9.650.000 cổ phiếu.
- Cổ tức thực hiện / vốn điều lệ là : **20%**.

Trong năm 2010, mặc dù tình hình tài chính có nhiều biến động, huy động vốn khó khăn nhưng Công ty đã đề ra và thực hiện nhiều giải pháp, nhờ đó khả năng thanh toán vẫn tốt.

- Kế hoạch SXKD năm 2011:

Doanh thu	:	1.600.000.000.000 đồng.
Thuế VAT	:	33.000.000.000 đồng
Lợi nhuận trước thuế:		40.000.000.000 đồng.
Cổ tức / vốn điều lệ		20 %.

- Kế hoạch đầu tư năm 2011:

Năm 2011, để đáp ứng nhu cầu sản xuất Tổng công ty dự kiến đầu tư với tổng giá trị khoảng : **320 tỷ đồng.**

Trong đó:

- Đầu tư xây dựng Nhà máy veston với công suất 400.000 bộ/năm, kinh phí khoảng : **85 tỷ đồng.**
- Đầu tư thêm 01 vạn cọc sợi tại Nhà máy sợi II với giá trị khoảng : **75 tỷ đồng.**
- Đầu tư thêm 01 vạn cọc sợi tại Nhà máy sợi I với giá trị khoảng : **90 tỷ đồng.**
(Nguồn vốn vay ưu đãi của NH phát triển Việt Nam - thực hiện vào đầu năm 2012).
- Xây dựng kho NM may I, mặt đường bê tông nhựa với giá trị khoảng : **05 tỷ đồng.**
- Xây dựng PX hoàn thành Công ty may HT – Đông Hà với giá trị khoảng : **03 tỷ đồng.**
- Đầu tư bổ sung thêm một số máy móc thiết bị chuyên dùng hiện đại theo hướng chuyên môn hoá cho các đơn vị, để tăng năng suất lao động và tạo ra những sản phẩm có chất lượng cao. Giá trị đầu tư chiều sâu cho ngành sợi và may khoảng : **17 tỷ đồng.**
- Xây dựng Trung tâm kinh doanh thời trang Hòa Thọ khoảng : **15 tỷ đồng.**
- Góp vốn thành lập Công ty cổ phần tại Cụm công nghiệp Hương An, Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam khoảng : **20 tỷ đồng.**
- Xây dựng nhà khối Văn phòng khoảng : **10 tỷ đồng.**

Nguồn vốn đầu tư từ: quỹ đầu tư phát triển, vốn khấu hao của Tổng Công ty, vay của UBND tỉnh Quảng Trị, phát hành cổ phiếu và vốn vay các Ngân hàng.

- Kế hoạch phát triển :

Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hoà Thọ đang trên đà tăng trưởng bền vững, luôn hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch về: giá trị sản xuất công nghiệp, doanh thu, lợi nhuận, thu nhập của người lao động. Đã và đang nghiên cứu đầu tư chiều sâu bằng các thiết bị hiện đại và phù hợp để nâng cao năng lực cạnh tranh của cả hai ngành Sợi - May, nhằm khai thác tốt hơn tiềm năng, năng lực sản xuất kinh doanh, uy tín và thương hiệu Tổng Công ty.

Ngoài ra Tổng Công ty còn nghiên cứu đầu tư hoặc tham gia góp vốn liên doanh, liên kết trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, tài chính, du lịch...

IV – BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Đã được kiểm toán):

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

ĐVT: *đồng VN*

STT	Nội dung	31/12/2010	31/12/2009
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	319.294.807.102	306.392.053.617
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	6.426.356.730	16.514.559.171
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	85.506.120.437	135.292.878.145
4	Hàng tồn kho	218.041.590.749	144.272.182.402
5	Tài sản ngắn hạn khác	9.320.739.186	10.312.433.899
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	268.981.632.710	269.833.371.488
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
2	Tài sản cố định	262.449.550.577	262.312.009.608
	- Tài sản cố định hữu hình	254.984.955.016	259.471.640.483
	- Tài sản cố định vô hình	389.254.606	716.923.373
	- Tài sản cố định thuê tài chính	0	0
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	7.075.340.955	2.123.445.752
3	Bất động sản đầu tư	0	0
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3.441.412.519	3.632.114.335
5	Tài sản dài hạn khác	3.090.669.614	3.889.247.545
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	588.276.439.812	576.225.425.105
III	NỢ PHẢI TRẢ	447.760.034.644	464.355.227.758
1	Nợ ngắn hạn	324.556.334.278	339.075.651.422
2	Nợ dài hạn	123.203.700.366	125.279.576.336
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	134.998.919.624	111.559.250.697
1	Vốn chủ sở hữu	134.998.919.624	111.559.250.697
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	96.500.000.000	96.500.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	0	0
	- Cổ phiếu quỹ	0	0
	- Các quỹ	5.306.340.812	2.729.647.966
	- Chênh lệch tỉ giá hối đoái	2.677.312.247	(517.555.991)
	- Lợi nhuận chưa phân phối	30.515.266.565	12.847.158.722
V	LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	5.517.485.544	310.946.650
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	588.276.439.812	576.225.425.105

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2009
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.298.726.860.954	963.220.294.810
2	Các khoản giảm trừ	(389.603.443)	(348.511.389)
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CC dịch vụ	1.298.337.257.511	962.871.783.421
4	Giá vốn hàng bán	(1.155.368.735.206)	(869.523.682.041)
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	142.968.522.305	93.348.101.380
6	Doanh thu hoạt động tài chính	34.534.708.246	33.536.421.784
7	Chi phí hoạt động tài chính	(62.900.153.205)	(46.708.289.783)
8	Chi phí bán hàng	(33.990.991.618)	(26.032.012.956)
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(47.304.143.670)	(40.664.256.456)
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	33.307.942.058	13.479.963.969
11	Thu nhập khác	4.208.206.909	2.758.177.110
12	Chi phí khác	(1.787.973.684)	(1.392.035.620)
13	Lợi nhuận/(lỗ) được chia từ công ty liên kết	(809.260.606)	(327.587.665)
13	Lợi nhuận khác	1.610.972.619	1.038.553.825
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	34.918.914.677	14.518.517.794
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	(1.284.755.792)	(1.654.412.422)
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	33.634.158.885	12.864.105.372
	Phân bổ cho:		
	Cổ đông thiểu số	1.660.844.939	16.946.650
	Chủ sở hữu của Công ty	31.973.313.946	12.847.158.722
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.313	1.900
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	2.000	1.200

C. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2010	Năm 2009
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	45,72	46,83
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	54,28	53,17
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	76,11	80,59
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	22,95	19,36
	- Lợi ích cổ đông thiểu số/ Tổng nguồn vốn	%	0,94	0,05
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,31	0,48
	- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,32	1,24
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	5,72	2,23
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,59	1,34
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	34,85	13,33

V- BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH và BÁO CÁO KIỂM TOÁN:

- Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Tổng Công ty với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc đảm bảo an toàn tài sản của Tổng Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác .

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2010, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm 2010, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan .

Đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty TNHH KPMG có trụ sở tại 83B Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội là đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty đại chúng .

- Báo cáo của Kiểm toán viên độc lập:

Phạm vi kiểm toán

Chúng tôi đã kiểm toán Bảng cân đối kế toán hợp nhất đính kèm của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty”) và các công ty con tại ngày 31/12/2010, và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Tổng Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để có được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính không có những sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và thuyết trình trong báo cáo tài chính. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và các ước tính trọng yếu của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, về tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty CP Dệt may Hoà Thọ và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2010, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan.

VI- TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

1. Cơ cấu tổ chức của Tổng Công ty:

- Đại hội đồng cổ đông .
- Hội đồng quản trị .
- Ban kiểm soát.
- Ban Tổng Giám đốc điều hành.
- Các phòng ban công ty:
 - Văn phòng
 - Phòng Tài chính kế toán .
 - Phòng Kế hoạch - Kinh doanh May.
 - Phòng Kỹ thuật và QLCL sản phẩm.
 - Phòng QLCL may.
 - Phòng Kỹ thuật công nghệ may.
 - Phòng Đời sống.
 - Ban Xây dựng thương hiệu.
- Các đơn vị trực thuộc:
 - Công ty Sợi Hoà Thọ.
 - Nhà máy may Hoà Thọ I.
 - Nhà máy may Hoà Thọ II.
 - Công ty May Hoà Thọ - Điện Bàn.
 - Công ty May Hoà Thọ - Hội An.
 - Công ty May Hoà Thọ - Duy Xuyên.
 - Công ty May Hoà Thọ - Đông Hà.
- Các Công ty con:
 - Công ty CP thời trang Hoà Thọ.
 - Công ty CP May Hoà Thọ - Quảng Nam.

2 . Hội đồng quản trị :

- | | |
|------------------------|-------------|
| - Ông Trần Văn Phô | Chủ tịch. |
| - Ông Bùi Nguyên Tiến | Thành viên. |
| - Ông Nguyễn Đức Trị | Thành viên. |
| - Ông Nguyễn Văn Phước | Thành viên. |
| - Ông Đào Ngọc Phương | Thành viên. |

3. Ban Tổng Giám đốc điều hành :

- | | |
|------------------------|---------------------|
| - Ông Nguyễn Đức Trị | Tổng Giám đốc. |
| - Ông Nguyễn Văn Phước | Phó Tổng Giám đốc. |
| - Ông Trần Đình Thành | Phó Tổng Giám đốc. |
| - Ông Bùi Đình Thành | Giám đốc điều hành. |
| - Ông Đinh Duy Tường | Giám đốc điều hành. |
| - Ông Nguyễn Văn Hải | Giám đốc điều hành. |
| - Bà Trần Tường Anh | Giám đốc điều hành. |
| - Bà Hoàng Thùy Oanh | Giám đốc điều hành. |

4. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong HĐQT và Ban điều hành:

- * Chủ tịch HĐQT : TRẦN VĂN PHỔ**
- Giới tính : Nam.
 - Số CMND : 200139127. Ngày cấp: 19/11/1982. Nơi cấp: Công an QN-ĐN
 - Sinh ngày : 09 / 01 / 1955.
 - Nơi sinh : Thăng Bình, Quảng Nam.
 - Quốc tịch : Việt Nam.
 - Dân tộc : Kinh.
 - Quê quán : Thăng Bình, Quảng Nam.
 - Địa chỉ thường trú : K7/27 Quang Trung, Q.Hải Châu, Đà Nẵng.
 - Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : (084) 0511 3846290 - 0511 3670295.
 - Trình độ văn hoá : 12/12
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế ngoại thương.
 - Quá trình công tác :
 - ✓ Từ 03/1977 - 12/1982 : Trạm phó, quyền Trạm trưởng trạm kinh doanh XNK Tam Kỳ, QN-ĐN.
 - ✓ Từ 12/1982 - 03/1991 : Giám đốc Công ty KD hàng XK Tam Kỳ, QN-ĐN.
 - ✓ Từ 04/1991 - 09/1997 : Giám đốc CN Confectimex, VINATEX Đà Nẵng.
 - ✓ Từ 10/1997 - 02/2011 : Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Tổng C.ty CP Dệt May Hoà Thọ.
 - ✓ Từ 01/2011 đến nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng C.ty CP Dệt May Hoà Thọ.
 - Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty: Bí thư, Chủ tịch Hội đồng quản trị.
 - Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác: Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Dệt may VN. Chủ tịch HĐQT Công ty CP VINATEX Đà Nẵng.
 - Số cổ phiếu đang nắm giữ :
 - ✓ Cổ phiếu cá nhân : 99.293 cổ phiếu.
 - ✓ Cổ phiếu Nhà nước : 3.888.467 cổ phiếu.

- * Thành viên HĐQT : BÙI NGUYỄN TIẾN**
- Giới tính : Nam.
 - Số CMND : 021972706. Ngày cấp: 14/03/2002. Nơi cấp: Công an Tp.HCM.
 - Sinh ngày : 09 / 01 / 1955.
 - Nơi sinh : Hồng Bàng, Tp.Hải Phòng.
 - Quốc tịch : Việt Nam.
 - Dân tộc : Kinh.
 - Quê quán : Thanh Oai, Hà Đông.

- Địa chỉ thường trú : Số 2/10 Võ Trường Toản, P.An Phú, Quận 2, Tp.HCM.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : (084) 054 3863240 - 054 3863359.
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Sợi - Dệt.
- Quá trình công tác :
 - ✓ Từ 01/1979 - 01/1991 : Kỹ sư Công nghệ Sợi, Phó Quản đốc PX Sợi Nhà máy Dệt Việt Thắng.
 - ✓ Từ 02/1991 - 09/1992 : Phó phòng kỹ thuật Liên hiệp Dệt Việt Thắng.
 - ✓ Từ 10/1992 - 02/1993 : Quản đốc cơ điện tại Cty LD Choongnam-V.Thắng.
 - ✓ Từ 03/1993 - 02/1998 : Phó phòng kỹ thuật, Phó Giám đốc NM Sợi, Phó Tổng Giám đốc tại Công ty Dệt Việt Thắng.
 - ✓ Từ 03/1998 - 08/2000 : Phó Tổng Giám đốc Cty LD Choongnam-V.Thắng.
 - ✓ Từ 09/2000 - 06/2002 : Giám đốc Công ty Thương mại Dệt may Tp.HCM.
 - ✓ Từ 07/2002 - 09/2007 : Giám đốc BQL Dự án Nhơn Trạch, Giám đốc Công ty CP Sợi Phú Bài.
 - ✓ Từ 10/2007 - đến nay : Giám đốc điều hành Tập đoàn Dệt may Việt Nam, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Sợi Phú Bài.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty: Ủy viên HĐQT.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác: Giám đốc điều hành Tập đoàn Dệt may VN, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Sợi Phú Bài.
- Số cổ phiếu đang nắm giữ :
 - ✓ Cổ phiếu Nhà nước : 1.447.556 cổ phiếu.

*** Thành viên HĐQT : ĐÀO NGỌC PHƯƠNG**

- Giới tính : Nam.
- Số CMND : 200178153. Ngày cấp: 28/02/2002. Nơi cấp: Công an Đà Nẵng.
- Sinh ngày : 20/06/1958.
- Nơi sinh : Q.Thanh Khê, Tp.Đà Nẵng.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Quê quán : Q.Thanh Khê, Tp.Đà Nẵng.
- Địa chỉ thường trú : 20 Mệ Nhu, P.Thanh Lộc Đán, Q.Thanh Khê, Tp.Đà Nẵng.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : (084) 0510 3874789.
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác :
 - ✓ Từ 1977 - 1979 : Kế toán công trình Phú Ninh.

- ✓ Từ 1979 - 1982 : Kế toán C.ty Xây lắp điện-Sở Công nghiệp Q.Nam.
 - ✓ Từ 1982 - 1985 : Kế toán trưởng Công trình điện-Sở Công nghiệp Quảng Nam.
 - ✓ Từ 1985 - 1989 : Kế toán trưởng C.ty khảo sát thiết kế điện - Sở Điện than Quảng Nam.
 - ✓ Từ 1989 - 1991 : Kế toán tổng hợp Công ty Giày da Đà Nẵng.
 - ✓ Từ 1991 - 1998 : Quản đốc, Giám đốc XN may Trung Việt - Đà Nẵng.
 - ✓ Từ 1998 - đến nay : Giám đốc Công ty May Hoà Thọ - Quảng Nam.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty: Ủy viên HĐQT.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác: Giám đốc Công ty CP May Hòa Thọ - Q.Nam.
- Số cổ phiếu đang nắm giữ :
- ✓ Cổ phiếu cá nhân : 34.616 cổ phiếu.

*** Tổng Giám đốc : NGUYỄN ĐỨC TRỊ.**

- Giới tính : Nam.
- Số CMND : 200982351. Ngày cấp: 25/04/2002. Nơi cấp: Công an Tp.ĐN
- Sinh ngày : 09/02/1966.
- Nơi sinh : Tam Kỳ, Quảng Nam.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Quê quán : Tam Kỳ, Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : 80 Phan Kế Bính, Q.Hải Châu, Đà Nẵng.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : (084) 0511 3673797.
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác :
 - ✓ Từ 03/1990 - 04/1994 : Chuyên viên Phòng nghiệp vụ Công ty XNK Tam Kỳ.
 - ✓ Từ 04/1994 - 05/2001 : Trưởng phòng KD XNK Vinatex Đà Nẵng.
 - ✓ Từ 06/2001 - 2010 : Phó TGD Tổng Công ty CP Dệt may Hoà Thọ.
 - ✓ Từ 2011 đến nay : Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Dệt may Hoà Thọ.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc.
- Số cổ phiếu đang nắm giữ :
 - ✓ Cổ phiếu cá nhân : 2.219 cổ phiếu.
 - ✓ Cổ phiếu Nhà nước : 965.000 cổ phiếu.

*** Phó Tổng Giám đốc : NGUYỄN VĂN PHƯỚC**

- Giới tính : Nam.
- Số CMND : 201184152. Ngày cấp: 24/06/2003. Nơi cấp: Công an Tp.ĐN
- Sinh ngày : 17/02/1954.
- Nơi sinh : Điện Bàn, Quảng Nam.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Quê quán : Điện Bàn, Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : B20 Lê Thanh Nghị, Q.Hải Châu, Đà Nẵng.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : (084) 0511 3673792.
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư.
- Quá trình công tác :

Năm 1980 tốt nghiệp đại học về nhận công tác tại Nhà máy Dệt Hoà Thọ (nay là Tổng Công ty CP Dệt may Hoà Thọ) và làm việc đến nay. Và đã kinh qua các chức vụ như: Trưởng phòng kế hoạch vật tư, Giám đốc Xí nghiệp may số 1.

- Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc.
- Số cổ phiếu đang nắm giữ : 23.861 cổ phiếu.

*** Phó Tổng Giám đốc : TRẦN ĐÌNH THÀNH.**

- Giới tính : Nam.
- Số CMND : 200877811. Ngày cấp: 05/10/1995. Nơi cấp: Công an QN-ĐN
- Sinh ngày : 01/01/1955.
- Nơi sinh : Hoà Tiến, Hoà Vang, Đà Nẵng.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Quê quán : Hoà Tiến, Hoà Vang, Đà Nẵng.
- Địa chỉ thường trú : Hoà Thọ Đông, Q.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : (084) 0511 3674319.
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác :
 - ✓ Từ 11/1976 - 02/1981 : Tham gia bộ đội.
 - ✓ Từ 03/1981 - 05/1988 : Làm việc tại Công ty Sợi Hoà Thọ.
 - ✓ Từ 06/1988 - 02/1998 : Thường trực Đảng uỷ, Thường trực thi đua, Cán bộ pháp chế Tổng Công ty.
 - ✓ Từ 03/1998 - 12/2005 : Trưởng phòng tổ chức Tổng Công ty.
 - ✓ Từ 01/2006 - 01/2007 : Giám đốc điều hành Tổng Công ty.
 - ✓ Từ 02/2007 - đến nay : Phó Tổng giám đốc Tổng C.ty CP Dệt May Hoà Thọ.

- Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty: Phó Tổng giám đốc, Chủ tịch Hội CCB, Thường vụ Đảng uỷ Tổng Công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác: không.
- Số cổ phiếu đang nắm giữ : 11.103 cổ phiếu.

*** Giám đốc điều hành : NGUYỄN VĂN HẢI.**

- Giới tính : Nam.
- Số CMND : 200795026. Ngày cấp: Nơi cấp: Công an QN-ĐN
- Sinh ngày : 12/12/1965
- Nơi sinh : Thanh Liêm, Hà Nam Ninh.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Quê quán : Tam Xuân, Núi Thành, Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : Tổ 41, P.Hoà Cường Nam, Q.Hải Châu, Đà Nẵng.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : (084) 0511 3673770.
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - cử nhân Luật.
- Quá trình công tác :
 - ✓ Từ 1999 - 2000 : Trưởng xưởng thêu VINATEX Đà Nẵng.
 - ✓ Từ 2001 - 2005 : Giám đốc Nhà máy May I - Công ty Dệt may Hoà Thọ
 - ✓ Từ 2006 – 02/2007 : Ủy viên HĐQT Công ty TNHH NN một thành viên Dệt may Hoà Thọ - Giám đốc Nhà máy May I .
 - ✓ Từ 03/2007 - đến nay : Giám đốc điều hành Tổng C.ty CP Dệt May Hoà Thọ.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty: GĐĐH Tổng Công ty CP Dệt May Hoà Thọ kiêm Giám đốc Công ty May Hoà Thọ-Đông Hà
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác: không.
- Số cổ phiếu đang nắm giữ : 20.886 cổ phiếu.

***Giám đốc điều hành : BÙI ĐÌNH THÀNH.**

- Giới tính : Nam
- Số CMND : 201186361. Ngày cấp: 02/12/2009. Nơi cấp: Công an Đà Nẵng.
- Sinh ngày : 02/02/1958
- Nơi sinh : Đại An, Đại Lộc, Quảng Nam.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Quê quán : Đại An, Đại Lộc, Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : 21 Lê Cơ, P. Hoà Cường Bắc, Q.Hải Châu, Tp.Đà Nẵng.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : (084) 0511 2246290.
- Trình độ văn hoá : 12/12.

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán.
- Quá trình công tác :
 - ✓ Từ 1982 - 1983 : Cán bộ thanh tra của Bộ Tài chính (VP2) và Sở Tài chính QN-ĐN.
 - ✓ Từ 1983 - 1985 : Đi nghĩa vụ quân sự tại Lào.
 - ✓ Từ 1985 - 1990 : Cán bộ Sở Tài chính - Vật giá QN-ĐN.
 - ✓ Từ 1990 - 1993 : Nhân viên Công ty XNK Thủy sản QN-ĐN.
 - ✓ Từ 1993 - 1999 : Kế toán trưởng Công ty CP SX Bao bì XK SEAP.
 - ✓ Từ 1999 - đến nay : Kế toán trưởng - Giám đốc điều hành Tổng Công ty CP Dệt may Hoà Thọ.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty: Giám đốc điều hành - Giám đốc Công ty CP Thời trang Hòa Thọ
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác: không.
- Số cổ phiếu đang nắm giữ : 32.726 cổ phiếu.

***Giám đốc điều hành : ĐINH DUY TƯỜNG**

- Giới tính : Nam.
- Số CMND : 200162120 Ngày cấp: 25/05/1996 Nơi cấp: Công an QN-ĐN
- Sinh ngày : 10/05/1954.
- Nơi sinh : Điện Bàn, Quảng Nam.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Quê quán : Điện Bàn, Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : TT Vĩnh Điện, Điện Bàn, Quảng Nam.
- Số điện thoại liên lạc cơ quan : (084) 0511 3869456.
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác :
 - ✓ Từ 1970 - 1974 : Liên lạc, bảo vệ cơ quan UBND Cách mạng Điện Bàn.
 - ✓ Từ 1975 - 1977 : Học bổ túc văn hoá.
 - ✓ Từ 1978 - 1985 : Cán bộ Phòng tiểu công nghiệp-thủ công nghiệp và Phó chủ nhiệm Liên hiệp xã Điện Bàn.
 - ✓ Từ 1986 - 1995 : Giám đốc Xí nghiệp hồ dẹt ươm tơ huyện Điện Bàn.
 - ✓ Từ 1996 - 2007 : Giám đốc Công ty May Hoà Thọ - Điện Bàn.
 - ✓ Từ 2007 - đến nay : Giám đốc điều hành Tổng C.ty CP Dệt May Hoà Thọ kiêm Giám đốc Công ty May Hoà Thọ - Điện Bàn.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty: Giám đốc điều hành .
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác: Bí thư chi bộ Công ty May Hoà Thọ-Điện Bàn.
- Số cổ phiếu đang nắm giữ : 41.452 cổ phiếu.

***Giám đốc điều hành : TRẦN TUỜNG ANH**

- Giới tính : Nữ.
- Số CMND : 200162210 Ngày cấp: 30/03/2010 Nơi cấp: Công an Đà Nẵng
- Sinh ngày : 04/04/1968.
- Nơi sinh : Hà Nội.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Quê quán : Hòa Vang, Đà Nẵng.
- Địa chỉ thường trú : Số 62, Nguyễn Hữu Thọ, P.Hòa thuận Tây, Q.Hải Châu, Đà Nẵng.
- Số điện thoại liên lạc cơ quan : (084) 0511. 3673770.
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác :
 - ✓ Từ 07/1994 đến nay : Công tác tại Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa thọ và kinh qua các công việc và chức vụ : Nhân viên Phòng Tổ chức Hành chính, Phó trưởng Phòng Tổ chức lao động, Phó trưởng phòng Hành chính Nhân sự, Chánh Văn phòng.
 - Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty: Giám đốc điều hành kiêm Chánh Văn phòng
 - Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác: Phó bí thư Chi bộ Văn phòng.
 - Số cổ phiếu đang nắm giữ : 47.261 cổ phiếu.

***Giám đốc điều hành : HOÀNG THÙY OANH**

- Giới tính : Nữ.
- Số CMND : 201268202 Ngày cấp: 14/5/2009 Nơi cấp: Công an Đà Nẵng.
- Sinh ngày : 06/02/1977.
- Nơi sinh : Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Quê quán : Đại Lộc, Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : Số 91, Tống Phước Phổ, P.Hoà Cường Bắc, Q.Hải Châu, Đà Nẵng.
- Số điện thoại liên lạc cơ quan : (084) 0511. 3674534.
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác :
 - ✓ Từ 12/2000 đến 02/2002 : Chuyên viên XNK tại Chi nhánh Vinatex tại Đà Nẵng.
 - ✓ Từ 03/2002 đến nay : Công tác tại Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa thọ và kinh qua các công việc và chức vụ: Chuyên viên, Phó phòng, Trưởng phòng KD XNK May.

- Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty: Giám đốc điều hành kiêm Trưởng phòng KD XNK May.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác: Phó Bí thư chi bộ KD- XNK May và Bí thư chi đoàn khối Phòng Ban.
- Số cổ phiếu đang nắm giữ : 19.185 cổ phiếu.

Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Trên cơ sở nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Tổng Giám đốc Tổng Công ty triển khai công tác điều hành sản xuất kinh doanh trong năm 2010 đạt và vượt kế hoạch về sản xuất, doanh thu, lợi nhuận, thu nhập của người lao động. Hoàn thành cơ bản mục tiêu mà Hội đồng quản trị đã đề ra .

Tiền lương, thưởng của Ban Tổng Giám đốc được hưởng theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (doanh thu và lợi nhuận) được Đại hội cổ đông thông qua.

4 - Tổng số lao động có đến 31/12/2010: 5.978 người

Phân loại	Số người	Tỷ trọng (%)
Tổng số lao động	5.978	
<i>Trong đó:</i>		
1) Cán bộ nhân viên quản lý	283	4,73
2) Theo trình độ		
- Đại học và trên đại học	162	2,71
- Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp	205	3,43
- Công nhân kỹ thuật và trình độ khác	5.611	93,86
3) Theo tính chất hợp đồng		
- Hợp đồng lao động dài hạn	5.563	93,06
- Hợp đồng lao động ngắn hạn	415	6,94
4) Theo giới tính		
- Nam	1.299	21,73
- Nữ	4.679	78,27

*** Các chính sách đối với người lao động :**

- Chính sách tuyển dụng đào tạo :

Tổng Công ty tuyển dụng nhân sự mới theo quy trình được thiết lập, để đảm bảo nhân viên mới có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Tổng Công ty.

Tổng Công ty đảm bảo toàn bộ nhân viên công ty được đào tạo để có đủ năng lực chuyên môn thực hiện tốt công việc được giao. Việc đào tạo và huấn luyện các kỹ năng và chuyên môn cần thiết được thực hiện tại Tổng Công ty hoặc đào tạo các khóa học bên ngoài theo kế hoạch đào tạo của Tổng Công ty được lập từ đầu năm.

Ngoài các khóa huấn luyện và đào tạo do Tổng Công ty tổ chức, công ty khuyến khích cán bộ - nhân viên tham dự các khoá đào tạo ngoài giờ làm việc. Người lao động của Tổng Công ty được cử đi tập huấn hoặc học nghiệp vụ được hưởng 100% lương đang hưởng và các chi phí có liên quan đến học tập.

Người lao động của Tổng Công ty tự học nâng cao trình độ (học ngoài giờ hành chính và đúng ngành nghề Tổng Công ty yêu cầu) được Tổng giám đốc chấp thuận, sau khoá học nhân viên cung cấp văn bằng chứng chỉ tốt nghiệp sẽ được thanh toán 100% tiền học phí (theo chứng từ hợp lệ).

Các trường hợp Tổng Công ty chi trả - hỗ trợ tiền học phí và các chi phí có liên quan đến việc học tập trên. Nếu xin chuyển công tác hoặc nghỉ việc phải hoàn trả 100% tiền Tổng Công ty đã chi cho việc học tập trên (Trừ người lao động có thời gian làm việc cho Tổng Công ty trên 5 năm kể từ ngày được cấp bằng).

Chính sách an toàn lao động là một chính sách quan trọng hàng đầu của công ty. Huấn luyện an toàn lao động cho công nhân trước khi vào làm việc, trang bị bảo hộ lao động cho công nhân gồm quần áo, mũ bảo hộ, v.v... đầy đủ, kịp thời theo tính chất công việc đòi hỏi.

Ban hành nội quy về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, thường xuyên kiểm tra đánh giá công tác an toàn lao động tại các Công ty/ Nhà máy.

- Chế độ làm việc :

Tổng Công ty thực hiện chế độ làm việc 6 ngày/ tuần và 8 giờ/ngày. Tuy nhiên tùy theo điều kiện công việc đòi hỏi mà các Nhà máy/Công ty có thể thay đổi thời giờ làm việc trong ngày cho hợp lý hoặc làm thêm giờ nhưng phải bảo đảm đúng Luật Lao động.

Cán bộ công nhân viên được nghỉ phép, nghỉ lễ theo qui định của Nhà nước.

- Chính sách tiền lương:

Thực hiện các quy định của Nhà nước về tiền lương - thưởng. Tổng giám đốc Tổng Công ty giao khoán đơn giá tiền lương trên doanh thu cho các đơn vị và giao cho Chánh Văn Phòng - Giám đốc các đơn vị có trách nhiệm xây dựng phương án trả lương sản phẩm, lương khoán, lương hệ số cấp bậc công việc, có bình xét kết quả thực hiện hoàn thành nhiệm vụ của người lao động trong tháng theo loại A, B, C... để làm căn cứ trả lương; thưởng cho người lao động hằng tháng theo đúng quy định và phương án trả lương của đơn vị đã được phê duyệt.

Mức thu nhập lương của người lao động năm 2010 thực hiện tăng hơn 32% so năm 2009 và mức lương tối thiểu không dưới 985.600đồng/tháng/người (áp dụng cho công nhân mới tuyển dụng và đang đào tạo). Trường hợp người lao động làm việc tích cực, bảo đảm ngày công nhưng mức thu nhập lương thấp hơn mức lương tối thiểu trên sẽ được đơn vị bù đủ mức lương tối thiểu theo giá trị ngày công làm việc. Trường hợp do khả năng làm việc yếu dẫn đến không hoàn thành nhiệm vụ được giao, tiền lương trong tháng thấp hơn mức lương tối thiểu trên sẽ không bù và nếu kéo dài quá ba tháng sẽ xem xét khả năng làm việc và việc ký kết hợp đồng lao động.

Lương chờ việc được tính cho các trường hợp do điều kiện khách quan hoặc bất khả kháng hoặc do sự cố mất điện... phải bố trí nghỉ chờ việc được hưởng lương chờ việc theo quy định của điều 62 Bộ luật lao động nhưng không thấp hơn mức lương tối thiểu theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Tiền thưởng tùy theo kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, nhưng thấp nhất là 01 tháng lương bình quân trong năm.

- Các chính sách khác:

a) Đám tang : Người lao động đang làm việc tại Tổng Công ty qua đời được hưởng chế độ theo quy định của Nhà nước và Tổng Công ty đi viếng theo các mức sau :

- Người lao động có thời gian công tác dưới 3 năm đi viếng 2.000.000 đồng, vòng hoa và nhang đèn; Trên 3 năm đến dưới 10 năm đi viếng 3.000.000 đồng , vòng hoa và nhang đèn; Từ 10 năm trở lên đi viếng 5.000.000 đồng, vòng hoa và nhang đèn.

- Người lao động nghỉ hưu qua đời : Tổng Công ty đi viếng 200.000 đồng, vòng hoa và nhang đèn.

- Tử thân phụ mẫu, vợ, chồng, con người lao động qua đời : Tổng Công ty đi viếng 500.000 đồng và nhang đèn. Nếu gia đình có 02 người lao động trở lên làm việc tại Tổng Công ty có cùng quan hệ trên Tổng Công ty viếng 1.000.000 đồng và nhang đèn.

- Một số trường hợp đặc biệt hoặc do có quan hệ phải chi cao hơn mức quy định trên. Văn phòng Tổng Công ty đề nghị cụ thể để lãnh đạo Tổng Công ty xem xét giải quyết phù hợp.

b) Đám cưới : Người lao động làm việc tại Tổng Công ty tổ chức đám cưới, Tổng Công ty tặng phẩm với các mức sau :

- Làm việc dưới 01 năm Tổng Công Ty tặng phẩm 200.000đ/người; 01 năm đến dưới 03 năm tặng phẩm 300.000đ/người; trên 03 năm tặng phẩm 500.000đ/người.

c) Người lao động đang làm việc tại Tổng Công ty nghỉ hưu Tổng Công ty tặng phẩm 1.000.000 đồng/người. Riêng đối với Cán bộ quản lý từ tổ trưởng sản xuất trở lên khi nghỉ hưu căn cứ tình hình thực tế Văn phòng Tổng Công ty đề xuất mức tặng quà cụ thể để lãnh đạo Tổng Công ty xem xét giải quyết phù hợp.

Ngoài ra, trong tình hình khó khăn hiện nay Tổng Công ty đã tổ chức phục vụ ăn sáng tại nhà ăn của Tổng Công ty miễn phí và tổ chức siêu thị mini phục vụ cho công nhân các nhu yếu phẩm và thực phẩm thiết yếu, nhằm đảm bảo được vệ sinh an toàn thực phẩm và tăng thu nhập đảm bảo cuộc sống cho người lao động.

VII- HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ; BAN KIỂM SOÁT.

1 – Hội đồng quản trị :

- | | |
|------------------------|-------------|
| - Ông Trần Văn Phở | Chủ tịch. |
| - Ông Bùi Nguyên Tiến | Thành viên. |
| - Ông Nguyễn Đức Trí | Thành viên. |
| - Ông Nguyễn Văn Phước | Thành viên. |
| - Ông Đào Ngọc Phương | Thành viên. |

Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hàng quý Hội đồng quản trị lập chương trình công tác phối hợp với Ban Tổng Giám đốc điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý và giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, hàng tháng Hội đồng quản trị đều tổ chức họp để đánh giá hoạt động kinh doanh đồng thời đề ra giải pháp khắc phục những tồn tại của kỳ trước và thông qua kế hoạch sản xuất của kỳ tiếp theo .

Phê duyệt các hợp đồng kinh tế có giá trị lớn, duyệt các phương án đầu tư dài hạn .

Nhận thù lao với số tiền là 4.500.000đ/ người / quý đối với các thành viên kiêm nhiệm.

2 – Ban Kiểm soát :

- | | |
|-------------------------|-----------------|
| - Ông Phan Hữu Phú | Trưởng ban. |
| - Bà Nguyễn Phương Mai | Kiểm soát viên |
| - Ông Nguyễn Thanh Liêm | Kiểm soát viên. |

Hoạt động của Ban kiểm soát:

Luôn giám sát các hoạt động SXKD, tài chính của Tổng Công ty đảm bảo đúng nguyên tắc và nhiệm vụ của Ban kiểm soát. Mỗi quý họp một lần để kiểm tra tình hình hoạt động của Tổng Công ty .

Nhận thù lao đều hàng quý với số tiền là : 3.000.000đ/ người / quý

3 – Các dữ liệu thống kê về cổ đông tính đến 18/04/2011: (vốn điều lệ chốt danh sách 96,5 tỷ đồng) gồm: 9.650.000 cổ phiếu.

Trong đó:

- Cổ đông lớn là cổ đông sáng lập - Tập đoàn Dệt may Việt Nam góp: 6.301.023 cổ phần.
- Cổ đông là CBNV trong công ty và bên ngoài góp: 3.183.426 cổ phần.
- Cổ đông là tổ chức nắm giữ : 165.551 cổ phần.

Trên đây là nội dung báo cáo thường niên năm 2010. Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hoà Thọ báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các nhà đầu tư .

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÀ THỌ
TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi gửi :

- UBCKNN.

- Lưu TCKT,VT.

(Đã ký)

Trần Văn Phở